

Số ~~1097~~ /QĐ-UBND

TP. Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành
Công trình: Xây dựng Trường Mầm non Lê Hồng Phong (cơ sở 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về một số nhiệm vụ quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 4280/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng Trường Mầm non Lê Hồng Phong (cơ sở 1);

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 27/02/2016 của Chủ tịch UBND phường Lê Hồng Phong về việc phê duyệt dự toán điều chỉnh công trình: Xây dựng Trường Mầm non Lê Hồng Phong (cơ sở 1);

Xét đề nghị của UBND phường Lê Hồng Phong tại Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 22/12/2017 về việc xin phê duyệt quyết toán công trình: Xây dựng Trường Mầm non Lê Hồng Phong (cơ sở 1); Trên cơ sở kết quả thẩm tra quyết toán tại Báo cáo số 668/BC-TCKH-XD ngày 26/12/2017 của phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành:

1. Tên công trình: Xây dựng Trường Mầm non Lê Hồng Phong (cơ sở 1).
2. Chủ đầu tư: UBND phường Lê Hồng Phong.
3. Địa điểm xây dựng: Phường Lê Hồng Phong, TP. Quảng Ngãi.
4. Thời gian khởi công - hoàn thành: Từ ngày 13/5/2016 đến ngày 17/7/2017.

Điều 2. Kết quả đầu tư:**1. Nguồn vốn đầu tư:**

ĐVT: Đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	9.843.425.000	8.483.202.000	1.360.223.000
Ngân sách thành phố	9.843.425.000	8.483.202.000	1.360.223.000

2. Chi phí đầu tư:

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
	Tổng	10.000.000.000	9.843.425.000
1	Chi phí xây lắp	8.270.048.810	8.263.531.000
2	Chi phí thiết bị	649.864.000	649.370.000
3	Chi phí QLDA	196.648.425	196.648.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư	615.960.792	615.960.000
5	Chi phí khác	195.798.132	117.916.000
6	Chi phí dự phòng	71.679.841	0

(Chi tiết kèm theo phụ lục số 1 đính kèm)

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.**4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:**

ĐVT: Đồng.

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	-	-	9.843.425.000	-
- Tài sản cố định	-	-	9.843.425.000	-
- Tài sản lưu động	-	-	-	-

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

ĐVT: Đồng.

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	9.843.425.000	-
Ngân sách thành phố	9.843.425.000	-

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 06/12/2017 (theo biểu số 03/QTDA được Phòng Giao dịch kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi xác nhận ngày 06/12/2017).

a. Nợ phải trả: 1.360.223.000 đồng.

b. Nợ phải thu: 0 đồng.

c. Nguồn vốn thanh toán trả nợ: Ngân sách thành phố.

(Chi tiết kèm theo phụ lục số 2 đính kèm)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

ĐVT: Đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Trường Mầm non Lê Hồng Phong	9.843.425.000	-

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan liên quan:

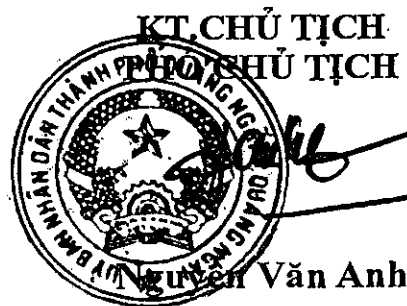
Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện theo nội dung kiến nghị tại Báo cáo thẩm tra số 668/BC-TCKH-XD ngày 26/12/2017 của phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố và kết quả quyết toán công trình hoàn thành được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND&UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị thành phố, Giao dịch Kho bạc nhà nước thành phố Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND phường Lê Hồng Phong, Hiệu trưởng Trường Mầm non Lê Hồng Phong và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *ch*

- Như Điều 5;
- Sở KH&ĐT;
- CT, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP;
- Lưu VT..





BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ QUYẾT TOÁN
Công trình: Xây dựng Trường Mầm non Lê Hồng Phong (cơ sở 1)

(Kèm theo Quyết định số 1997/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi)

Đơn vị: đồng

TT	HẠNG MỤC CHÍNH	GIÁ TRỊ DỰ TOÁN ĐƯỢC DUYỆT	GIÁ TRỊ CHỦ ĐẦU TƯ TRÌNH	GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN	TĂNG (+), GIẢM (-) SO VỚI DỰ TOÁN	TĂNG (+), GIẢM (-) SO VỚI CHỦ ĐẦU TƯ TRÌNH	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5) - (3)	(7) = (5) - (4)	(8)
I	Chi phí xây dựng	8.270.048.810	8.263.531.000	8.263.531.000	-6.517.810	0	
II	Chi phí thiết bị	649.864.000	649.370.000	649.370.000	-494.000	0	
III	Chi phí quản lý dự án	196.648.425	196.648.000	196.648.000	-425	0	
IV	Chi phí tư vấn	615.960.792	615.960.000	615.960.000	-792	0	
1	Chi phí khảo sát xây dựng	74.971.000	74.971.000	74.971.000	0	0	
2	Chi phí lập BCKTKT	276.819.278	276.819.000	276.819.000	-278	0	
3	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSĐT	16.840.784	16.840.000	16.840.000	-784	0	
4	Chi phí thẩm tra thiết kế BVTC	17.654.728	17.655.000	17.655.000	272	0	
5	Chi phí thẩm tra Dự toán	17.140.512	17.141.000	17.141.000	488	0	
6	Chi phí giám sát thi công xây dựng	212.534.490	212.534.000	212.534.000	-490	0	
V	Chi phí khác	195.798.132	65.154.000	117.916.000	-77.882.132	52.762.000	
1	Phí thẩm định thiết kế BVTC và DT	7.020.348	7.020.000	7.020.000	-348	0	
2	Chi phí thẩm định HSMT	3.600.178	0	0	-3.600.178	0	
3	Chi phí thẩm định kết quả LCNT	3.600.178	0	0	-3.600.178	0	
4	Giải quyết kiến nghị trong đấu thầu	1.440.071	0	0	-1.440.071	0	
5	Chi phí thẩm định giá	25.000.000	2.200.000	2.200.000	-22.800.000	0	
6	Lệ phí thẩm định PCCC	11.714.632	11.715.000	11.715.000	368	0	
7	Chi phí nhà tạm	79.203.922	0	0	-79.203.922	0	
8	Chi phí nghiệm thu	20.000.000	0	0	-20.000.000	0	
9	Chi phí mua bảo hiểm công trình	18.426.051	18.426.000	18.426.000	-51	0	
10	Chi phí thẩm tra quyết toán	25.792.752	25.793.000	78.555.000	52.762.248	52.762.000	
VI	Chi phí dự phòng	71.679.841	0	0	-71.679.841	0	
	TỔNG CỘNG	10.000.000.000	9.790.663.000	9.843.425.000	-156.575.000	52.762.000	



TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

Công trình: Xây dựng Trường Mầm non Lê Hồng Phong (cơ sở 1)

(Kèm theo Quyết định số 1397/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi)

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số quyết toán	Số thanh toán	Công nợ các đơn vị	
					Phải thu	Phải trả
I	Chi phí xây dựng	Công ty TNHH Hoàng Hạ	8.263.531.000	7.213.122.000	0	1.050.409.000
II	Chi phí thiết bị	Công ty TNHH Tuyết Nga	649.370.000	649.370.000	0	0
III	Chi phí quản lý dự án	Ban quản lý công trình	196.648.000	90.000.000	0	106.648.000
IV	Chi phí tư vấn		615.960.000	503.064.000	0	112.896.000
1	Chi phí khảo sát xây dựng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Ân Trà	351.790.000	305.584.000	0	46.206.000
2	Chi phí lập BCKTKT					
3	Chi phí lập HSM, đánh giá HSĐT	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Phong Thành	16.840.000	0	0	16.840.000
4	Chi phí thẩm tra thiết kế BVTC	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình Thiên Phúc	34.796.000	0	0	34.796.000
5	Chi phí thẩm tra Dự toán					
6	Chi phí giám sát thi công xây dựng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Quảng Ngãi	212.534.000	197.480.000	0	15.054.000
V	Chi phí khác		117.916.000	27.646.000	0	90.270.000
1	Phí thẩm định thiết kế BVTC và DT	Phòng QLĐT thành phố	7.020.000	7.020.000	0	0
2	Chi phí thẩm định giá	Chi nhánh Công ty Cổ phần Tư vấn Dịch vụ về Tài sản - Bất động sản DATC tại Huế	2.200.000	2.200.000	0	0
3	Lệ phí thẩm định PCCC	Cảnh sát PCCC tỉnh Quảng Ngãi	11.715.000	0	0	11.715.000
4	Chi phí mua bảo hiểm công trình	Công ty Bảo Minh Quảng Ngãi	18.426.000	18.426.000	0	0
5	Chi phí thẩm tra quyết toán	Phòng TC-KH thành phố	78.555.000	0	0	78.555.000
	TỔNG CỘNG		9.843.425.000	8.483.202.000	0	1.360.223.000